TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2020/HSST
Ngày 17 - 02 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*:** Ông Kiều Văn Thành.

*- **Các hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Nguyễn Văn Đức;

2. Ông Nguyễn Văn Viên.

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quốc Oai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên toà: Ông Lưu Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03 /2020/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Khu 5, thị trấn Trạm Tr, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Văn A (đã chết); Con bà Hồ Thị Ch, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1987; Con: Có 01 con, sinh năm 2009; Danh chỉ bản số: 339 do Công an huyện Q lập ngày 14/11/2019;

- Tiền án: 02 tiền án.

+ Tại bản án số: 127 ngày 12/7/2007 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (chưa chấp hành phần bồi thường dân sự).

+ Tại bản án số: 78 ngày 07/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 27/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 14/11/2012 Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức Quyết định đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong).

+ Tại bản án số 45 ngày 20/11/2003 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội " Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/11/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phong Văn Tr, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Đội 1, thôn Phúc Đ, xã Sài S, huyện Quốc O, Thành phố Hà Nội. ĐT: 0375.941.275 - 0975.853.026. Anh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/11/2019 Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn X (tên gọi khác là S), sinh năm 1986; trú tại: Thôn Cao H, xã Đức G, huyện Hoài Đức, Hà Nội (do D tự khai) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh của X, do X cầm lái đi xung quanh các địa bàn lân cận mục đích xem ai sở hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến địa phận thôn Phúc Đ, xã Sài S, huyện Q thì X phát hiện 01 chiếc xe mô tô BKS: 29V7 - 328.07 vẫn cắm chìa ở ổ khóa và đang được dựng trước sân cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật của gia đình anh Phong Ngọc Tr, X bảo D xuống xe để trộm cắp chiếc xe, D đồng ý và xuống xe còn X đứng cách 10 mét để đợi D, D xuống xe quan sát không có ai, D đi đến mở khóa, nổ máy xe và điều khiển xe bỏ chạy theo đường 422B về Hoài Đức. Khi D điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được đi ra cổng nhà anh Trung thì bị anh Phong Văn Tr đang ngồi ở nhà anh Tr phát hiện, nên đã dùng xe mô tô đuổi theo D, khi đến địa phận xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức thì đuổi kịp D, anh Tr áp sát và hô hoán người dân bắt giữ D đưa D cùng vật chứng đến Cơ quan Công an xã Sơn Đồng để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Xanh, đen, bạc BKS: 29V7 - 328.07; 01 điện thoại di động SAMSUNG model: SM-G 355H màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53/KL- HĐĐGTS ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quốc Oai. Kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn: Xanh, đen, bạc BKS: 29V7 - 328.07 có giá trị là 6.933.000 đồng; 01 giá chở hàng bằng sắt đặc cân nặng 22 kg có giá trị là 110.000 đồng. Tổng giá trị là 7.043.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Ngày 03/12/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xemô tô HONDA Wave RS, BKS: 29V7 - 328.07 cho anh Phong Văn Tr, anh Tr đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo D khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: Trộm cắp tài sản; Đề nghị Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dũng từ 36 tháng đến 42 tháng tù;

-Về hình phạt bổ sung. Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét buộc bị cáo bồi thường; Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xử lý nên không đề nghị xử lý. Đối với chiếc điện thoại thu hồi của bị cáo không liên quan đến phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quốc Oai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo thì thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi nh□nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, ng□ời làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, tại sân cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật của gia đình anh Phong Ngọc Tr ở thôn Phúc Đ, xã Sài S, huyện Q. Nguyễn Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, BKS: 29V7 - 328.07 trên xe có

gắn giá trở hàng kim loại của anh Phong Văn Tr với Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 7.043.000 đồng *(bảy triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng)*. Nhân thân bị cáo có ba tiền án, trong đó có hai tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp " *Tái phạm nguy hiểm*" là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Nên hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố bị cáo là đúng ng□ời, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của ng□ời khác, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, thể hiện tính coi thường pháp luật, nhân thân bị cáo rất xấu nên phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên nhân thân bị cáo đã ba lần xét xử, một lần bị Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức Quyết định đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh thời hạn 24 tháng, trong đó có hai lần về tội chiếm đoạt tài sản và có hai bản án chưa được xóa án tích, là tình tiết tăng nặng đinh khung hình phạt nên cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

-Về trách nhiệm dân sự: Anh Phong Văn Tr là người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

-Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, BKS: 29V7 - 328.07 và 01 chiếc điện thoại Samsung cũ thu của bị cáo D. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Tr là chủ sở hữu. Còn chiếc điện thoại thu của bị cáo, bị cáo dùng trong sinh hoạt, không phải là phương tiện phạm tội. Do đó cần trả lại bị cáo.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn D khai cùng tham gia trộm cắp tài sản với mình còn có Nguyễn Văn X. Quá trình điều tra đối tượng X không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai nhận của bị cáo D thì chưa có đủ tài liệu khác chứng minh việc X tham gia trộm cắp cùng với D, nên chưa đủ căn cứ để xem xét khởi tố với Xương. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến đối tượng Nguyễn Văn X để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định là có căn cứ.

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

Từ nhưng căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo D 01 chiếc điện thoại SAMSUNG màu đen cũ, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, model: SM-G 355H, số imei: 354797/06/150123/8 và 354798/06/150123/6, điện thoại trong tình trạng không sử dụng được.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 26 /2020/THA ngày 04/02/2020 giữa Công an huyện Quốc Oai và Chi cục thi hành án huyện Quốc Oai).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Quốc Oai;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Sở tư pháp TP.Hà Nội
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Kiều Văn Thành